

(Thu nhập từ tiền công, tiền thù lao của cá nhân có ký hợp đồng lao động BC + HĐQTC)

STT	HỌ TÊN	ĐƠN VỊ	Tổng thu nhập chịu thuế/Quý	Các khoản giảm trừ/Quý	Người phụ thuộc	Trừ bảo hiểm bắt buộc	Thu nhập tính thuế quý	Thuế TNCN phải nộp tháng 1	Thuế TNCN phải nộp tháng 2	Thuế TNCN phải nộp tháng 3	Tổng số thuế TNCN phải nộp quý 1	Số thuế TNCN được hoàn năm 2020 và tạm khấu trừ quý 1/2021	Số thuế chênh lệch		Ký nộp
													Số thuế nộp thêm	Số thuế được hoàn	
1	Lương Xuân Thịnh	Phòng TSĐT	121.717.383	33.000.000	22.000.000	1.262.553	65.454.830	9.623.946	791.634	184.074	10.599.654	3.644.283	6.955.371	-	
TỔNG CỘNG			121.717.383	33.000.000	22.000.000	1.262.553	65.454.830	9.623.946	791.634	184.074	10.599.654	3.644.283	6.955.371	-	

Số tiền bằng chữ: Sáu triệu, chín trăm năm mươi lăm ngàn, ba trăm bảy mươi một đồng

HIỆU TRƯỞNG

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Phạm Hữu Lộc